

Bản án số: 274/2025/HNGĐ-ST
Ngày 04 – 12 – 2025
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Lâm Hoài Ân.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Vũ Minh Hoàng.
- Ông Đào Việt Khải.

- Thư ký phiên toà: Ông Châu Sơn Ca – Là Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau.

Ngày 04 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 345/2025/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2025 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 470/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Ngọc D, sinh năm 1997; Căn cước công dân số: 096197000195, cấp ngày 02/4/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Địa chỉ: số 467C, đường Nguyễn T, phường An X, tỉnh Cà Mau. Hiện cư trú tại số 320, đường Nguyễn Công T, phường Lý Văn L, tỉnh Cà Mau (xin vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Vòng Quang Nhật H, sinh năm 1997; Chứng minh nhân dân số: 381783588, cấp ngày 07/4/2015, nơi cấp: Công an tỉnh Cà Mau; Địa chỉ: Ấp Cái B, xã Nguyễn Việt K, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Về hôn nhân, chị Trần Ngọc D và anh Vòng Quang Nhật H chung sống với nhau vào năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng T, huyện P, tỉnh Cà Mau nay thuộc Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Việt K, tỉnh Cà Mau. Trong thời gian đầu, giữa vợ chồng chung sống rất hạnh phúc nhưng theo chị D trình bày đến khoảng đầu năm 2025, giữa vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do anh H không lo làm ăn, không quan tâm chăm sóc gia đình, vợ con từ đó chị và anh H thường xảy ra cự cãi với nhau nên chị đã về nhà cha mẹ ruột sinh sống và sống ly thân với anh H từ tháng 6 năm 2025 cho đến nay, hiện

chị cũng không còn tình cảm với anh H nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

Về con chung, chị Trần Ngọc D khai chị và anh Vòng Quang Nhật H chung sống với nhau có 01 người con chung là Vòng Trần An Phúc, sinh ngày 19/6/2019. Hiện con đang chung sống với chị nên khi ly hôn, chị yêu cầu được nhận nuôi con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung, chị Trần Ngọc D khai không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đồng thời, do bận công việc nên chị D có yêu cầu Tòa án hòa giải, xét xử vắng mặt chị. Đối với anh Vòng Quang Nhật H (bị đơn), tuy đã được Thông báo, triệu tập hợp lệ nhưng anh không đến Tòa, cũng không gửi văn bản đề nghị ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị Trần Ngọc D (nguyên đơn).

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng, bị đơn đã được triệu tập tham gia phiên tòa xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng đều vắng mặt không có lý do. Riêng nguyên đơn đã có lời khai và nộp đơn yêu cầu xin xét xử vắng mặt với lý do bận công việc nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng Dân sự chấp nhận yêu cầu xin vắng mặt của nguyên đơn và tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về hôn nhân, nguyên đơn và bị đơn chung sống với nhau vào năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng T, huyện P, tỉnh Cà Mau nay thuộc Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Việt K, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận kết hôn số: 85/2019, ngày 07/11/2019 nên hôn nhân của các đương sự được pháp luật công nhận và bảo vệ. Do bị đơn không trực tiếp đến Tòa cũng không gửi văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên lời trình bày của nguyên đơn về thời gian chung sống, nguyên nhân mâu thuẫn, thời gian sống ly thân được chấp nhận. Cũng chính từ mâu thuẫn nêu trên, nguyên đơn xác định không còn tình cảm với bị đơn nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bị đơn trong khi bị đơn không có ý kiến gửi đến Tòa nhằm hàn gắn lại mối quan hệ hôn nhân vốn đã phát sinh mâu thuẫn. Do đó, có căn cứ để nhận định tình trạng hôn nhân giữa các đương sự đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc nguyên đơn yêu cầu ly hôn là có cơ sở, được chấp nhận.

[3] Về con chung là Vòng Trần An Phúc, sinh ngày 19/6/2019. Khi ly hôn, nguyên đơn có yêu cầu nhận nuôi và không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy việc giao con cho cha hoặc mẹ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cần căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con nhưng trong suốt quá trình giải quyết vụ án, bị đơn tuy đã được triệu tập hợp lệ song vẫn không đến Tòa hoặc gửi văn bản ý kiến đối với yêu cầu trên cho Tòa xem xét nên chưa đủ cơ sở để xác định việc giao cho bị đơn chăm sóc, nuôi dưỡng sẽ bảo đảm quyền lợi về mọi mặt của con theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình. Hơn nữa, hiện cháu Phúc đang chung sống cùng nguyên đơn đã ổn định, việc các đương sự ly hôn đã phần nào làm ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt và tâm lý của cháu. Vì vậy, để

giảm bớt việc ảnh hưởng tâm lý, việc học tập và xáo trộn cuộc sống bình thường của con trẻ nên yêu cầu về con của nguyên đơn được chấp nhận.

Đối với việc cấp dưỡng nuôi con nhằm đảm bảo nhu cầu thiết yếu của con, đảm bảo cho cuộc sống của con được đầy đủ, tốt hơn và thể hiện được trách nhiệm, tình thương của người làm cha, làm mẹ đối với con cái nhưng quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không có ý kiến về vấn đề này trong khi nguyên đơn xác định hiện đang kinh doanh cửa hàng buôn bán bánh ngọt tại Cà Mau, thu nhập hàng tháng sau khi trừ tất cả chi phí sinh hoạt nguyên đơn còn lợi nhuận khoảng từ 6.000.000 – 7.000.000 đồng đủ để nuôi con, nên không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng – Đây là ý chí tự nguyện, quyền tự định đoạt của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tài sản chung và nợ chung, nguyên đơn khai không có, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình, nguyên đơn phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 144, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Ngọc D về việc xin ly hôn anh Vòng Quang Nhật H.

- Về con chung là Vòng Trần An Phúc, sinh ngày 19/6/2019. Hiện con đang chung sống với chị Trần Ngọc D nên khi ly hôn, tiếp tục giao con cho chị D chăm sóc, nuôi dưỡng và không ra yêu cầu anh Vòng Quang Nhật H cấp dưỡng nuôi con.

Anh H được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung, chị Trần Ngọc D khai không có, nên không đặt ra xem xét.

- Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, chị Trần Ngọc D phải chịu số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Ngày 23/10/2025, chị D đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai số 0003065 được đối trừ, chuyển thu sung quỹ Nhà nước.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- UBND xã Nguyễn Việt K, tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)
Lâm Hoài Ân